

VẠCH RÕ SAI LẦM CỦA QUAN ĐIỂM CHO RẰNG THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM CHỈ CHĂNG QUA CHỈ LÀ MỘT SỰ “ĂN MAY”

Lê Thị Anh¹

TÓM TẮT

Cho rằng Cách mạng tháng Tám thắng lợi chẳng qua chỉ là một sự “ăn may” chính là sự biểu hiện của một trong những mưu đồ đen tối của các thế lực thù địch, phản động nhằm phủ nhận, xoá bỏ sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Với mong muốn góp phần đấu tranh làm thất bại âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, trong bài viết này, tác giả sẽ đi sâu phân tích chỉ rõ cơ sở, sai lầm của quan điểm cho rằng Cách mạng tháng Tám thắng lợi chẳng qua chỉ là một sự “ăn may”, qua đó sẽ cung cấp một cách nhìn khách quan, khoa học và công bằng về những điều kiện dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.

Từ khoá: Cách mạng tháng Tám, ăn may.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa (XHCN) trên thế giới tan rã, với việc kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) thì Việt Nam trở thành một trong những mục tiêu chủ yếu của các thế lực thù địch trong chiến lược “diễn biến hoà bình”. Mục đích của chúng là bằng mọi giá phải xoá bỏ bằng được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và chế độ xã hội hiện nay ở Việt Nam. Để đạt được mục tiêu đó, chúng đã và đang thực hiện những âm mưu, thủ đoạn hết sức thâm độc. Một trong những âm mưu, thủ đoạn thâm độc của chúng là tìm mọi cách xuyên tạc, phủ nhận lịch sử và thành quả đấu tranh cách mạng về vang mà nhân dân ta đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ đó, làm mất uy tín, tiến tới lật đổ và loại bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xoá bỏ chế độ XHCN ở nước ta.

P phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam trong cách mạng tháng Tám năm 1945, cho rằng cách mạng tháng Tám thắng lợi chẳng qua chỉ là một sự “ăn may” cũng chính là một mưu đồ trong thủ đoạn trên của của các thế lực thù địch. Đã có nhiều bài viết của các học giả, các nhà nghiên cứu trong nước phản bác quan điểm này và khẳng định đó là quan điểm sai lầm. Nhìn chung các bài viết đều dựa trên sự phân tích nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám. Trong đó đặc biệt đi sâu phân tích nguyên nhân chủ quan, mà chủ yếu là vai trò lãnh đạo của Đảng trong cách mạng tháng Tám, từ đó đi đến kết luận “sự lãnh đạo của Đảng chính là yếu tố quyết định dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám”.

Để vạch rõ sai lầm của quan điểm cho rằng thắng lợi của cách mạng tháng Tám chẳng qua chỉ là sự “ăn may”, theo tôi nếu chỉ phân tích nguyên nhân mà chủ yếu chỉ đi sâu phân

¹ Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lethianh@hdu.edu.vn

tích nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám thì chưa đủ. Vì điều này có thể dẫn đến một quan điểm sai lầm khác đó là coi nhẹ nguyên nhân khách quan, hoặc tuyệt đối hoá vai trò lãnh đạo của Đảng trong Cách mạng tháng Tám.

Để vạch rõ sai lầm của quan điểm cho rằng cách mạng tháng Tám thắng lợi chẳng qua chỉ là một sự “ăn may”, bài viết này xuất phát từ quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về nguyên nhân thắng lợi của các cuộc cách mạng xã hội nói chung, liên hệ phân tích nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, qua đó chỉ ra sai lầm và chứng minh sai lầm của quan điểm cho rằng thắng lợi của Cách mạng tháng Tám chẳng qua chỉ là một sự “ăn may”.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Quan điểm “thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 là một sự ăn may” và sai lầm của nó

Đánh giá về thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945, có một số người có quan điểm cho rằng “thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 là một sự ăn may”. Điểm chung của những người này là họ đều căn cứ vào hoàn cảnh khách quan thuận lợi khi cách mạng tháng Tám nổ ra để từ đó đi đến kết luận rằng, cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi là do may mắn. Đại diện cho quan điểm này là Giáo sư William. J. Duiker, nhà sử học người Mỹ và Stein Tonnesson nhà sử học người Na Uy. Trong cuốn *Con đường giành quyền lực của cộng sản ở Việt Nam* xuất bản năm 1981, Giáo sư William. J. Duiker đã nhận định: “Sự tan rã nhanh chóng của chính phủ ở cả các khu vực thành thị và nông thôn đi đôi với sự trì hoãn đổ bộ của các lực lượng chiếm đóng của Đồng Minh sau khi Nhật Bản đầu hàng đã tạo ra một khoảng trống chính trị ở tất cả các đầu mối quyền lực” [5]. Còn nhà sử học người Na Uy Stein Tonnesson trong cuốn *Cách mạng Việt Nam 1945 - Roosevelt, Hồ Chí Minh và De Gaulle trong một thế giới chiến tranh* xuất bản năm 1991 đã viết: “Bằng việc tạo ra khoảng trống quyền lực các cường quốc đã làm đảo lộn toàn bộ tình hình và do đó đã “mời” Việt Minh giành chính quyền” [5]. Như vậy các nhà nghiên cứu trên đều khẳng định, vào năm 1945 ở Việt Nam, sau khi Nhật đảo chính Pháp và Nhật đầu hàng quân đồng minh đã tạo ra một khoảng trống “quyền lực” và cách mạng tháng Tám năm 1945 của Việt Nam chỉ cần nổ ra là giành thắng lợi. Quan điểm này đã nhanh chóng được một số người Việt Nam cả trong nước và ngoài nước đón nhận, ca ngợi, tung hô và lấy đó làm luận chứng để khẳng định và tuyên truyền rằng “thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 của Việt Nam là một sự ăn may”.

Đánh giá quan điểm trên một cách khách quan và toàn diện, ta nhận thấy đó là một quan điểm hoàn toàn sai lầm. Cho rằng thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 của Việt Nam là một sự “ăn may” là do các nhà nghiên cứu chỉ hoàn toàn căn cứ vào bối cảnh lịch sử thuận lợi (nguyên nhân khách quan) khi cách mạng tháng Tám nổ ra mà bỏ qua các yếu tố khác (nguyên nhân chủ quan). Sai lầm của các học giả (do vô tình hoặc cố ý) là đã tuyệt đối hoá điều kiện khách quan, phủ nhận hoàn toàn điều kiện chủ quan.

Luận giải về nguyên nhân thắng lợi của các cuộc cách mạng xã hội, chủ nghĩa Mác-Lênin đã chỉ ra (và lịch sử các cuộc cách mạng đã nổ ra trên thế giới cũng đã chứng minh) rằng các cuộc cách mạng xã hội chỉ có thể nổ ra và giành thắng lợi khi đã có đủ hai điều kiện, đó là điều kiện khách quan và điều kiện chủ quan.

Điều kiện khách quan: Cách mạng xã hội chỉ có thể nổ ra khi những điều kiện khách quan cần thiết đã chín muồi tạo thành tình thế và thời cơ cách mạng. Thời cơ cách mạng là sự chín muồi được tạo nên bởi một cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc khiến cho việc thay thế thể chế chính trị đó bằng thể chế chính trị khác tiến bộ hơn như là một thực tế không thể đảo ngược.

Điều kiện chủ quan: Đó là sự chín muồi của nhân tố chủ quan. Sự chín muồi của nhân tố chủ quan trong cách mạng biểu hiện ở trình độ cao của tính tổ chức và mức độ quyết tâm đến đỉnh điểm của giai cấp cách mạng sẵn sàng tiến hành những hoạt động mạnh mẽ nhất, kiên quyết nhất để lật đổ chính quyền đương thời, xác lập chính quyền của giai cấp cách mạng.

Mối quan hệ giữa điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan: Để cách mạng thành công, cần phải có cả điều kiện khách quan, nhân tố chủ quan và sự kết hợp một cách đúng đắn, khoa học giữa điều kiện khách quan với nhân tố chủ quan. Tuy nhiên nếu điều kiện khách quan không cho phép, thì dù giai cấp cách mạng có làm chín muồi nhân tố chủ quan đến đâu cách mạng cũng không thể thành công. Còn khi điều kiện khách quan đã chín muồi, thì vận mệnh của một cuộc cách mạng lại hoàn toàn tùy thuộc vào nhân tố chủ quan, và khi đó nhân tố chủ quan là nhân tố quyết định.

Trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, căn cứ vào bối cảnh lịch sử khi cách mạng tháng Tám nổ ra ta thấy rằng, cách mạng tháng Tám nổ ra và giành thắng lợi là do hội tụ đủ các điều kiện khách quan và chủ quan. Nếu thiếu một trong hai nguyên nhân đó thì cách mạng tháng Tám không thể nổ ra và giành thắng lợi. Trong đó nguyên nhân khách quan là tiền đề, nguyên nhân chủ quan là quyết định.

Những người cho rằng cách mạng tháng Tám thắng lợi hoàn toàn chỉ do điều kiện khách quan thuận lợi, mục đích của họ là nhằm hạ thấp, thậm chí phủ nhận hoàn toàn vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cách mạng tháng Tám; hạ thấp, coi nhẹ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong cao trào đấu tranh giải phóng dân tộc; tầm thường hoá vai trò và giá trị thắng lợi của cách mạng tháng Tám. Sâu xa hơn nữa là lôi kéo, mua chuộc, kích động nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ chống lại Đảng, nhà nước, chế độ.

Tuy nhiên, bên cạnh việc phê phán sai lầm của quan điểm nêu trên thì chúng ta cũng cần tránh một quan điểm sai lầm khác cũng đã xuất hiện trong thực tiễn. Đó là quan điểm coi nhẹ điều kiện khách quan, đề cao, thậm chí tuyệt đối hoá điều kiện chủ quan, tức là tuyệt đối hoá vai trò lãnh đạo của Đảng. Cần phải hết sức khách quan, khoa học và công bằng khi đánh giá đúng vai trò, vị trí của các nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám, không được coi nhẹ, phủ nhận bất cứ nguyên nhân nào.

2.2. Những nhân tố khách quan và chủ quan dẫn đến thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam

Để thấy rõ hơn nữa sai lầm của quan điểm cho rằng thắng lợi của cách mạng tháng Tám chỉ là một sự “ăn may”, ta cần tiếp tục làm rõ những nhân tố khách quan và chủ quan dẫn đến thành công của cách mạng tháng Tám.

Về nhân tố khách quan: Sử sách trong nước và nước ngoài cũng như tất cả những ai từng chứng kiến cách mạng tháng Tám năm 1945 của Việt Nam đều có chung khẳng định rằng, cách mạng tháng Tám nổ ra trong bối cảnh hết sức thuận lợi.

Về tình hình thế giới, đầu năm 1945 cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai đã tạo cho dân tộc ta một cơ hội lớn. Liên Xô và quân Đồng minh đánh bại đội quân Quan Đông mạnh nhất của Nhật ở Mãn Châu (Trung Quốc) dẫn đến ngày 15 tháng 8, Nhật - kẻ thù chính của nhân dân ta đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện, đây là cơ hội khách quan thuận lợi cho cách mạng Việt Nam.

Về tình hình trong nước, ngày 9/3/1945 Nhật đảo chính Pháp, kể từ đó kẻ thù duy nhất của cách mạng Việt Nam chỉ là Nhật. Sau khi Nhật đầu hàng quân đồng minh, ở Đông Dương quân Nhật hoảng loạn, quân Pháp chưa đủ sức quay lại, chính quyền tay sai cũng hoang mang, dao động. Bối cảnh này đã tạo điều kiện khách quan chín muồi cho cuộc Tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám năm 1945 nổ ra và giành thắng lợi.

Trên đây chính là bối cảnh khách quan hết sức thuận lợi cho các mạng tháng Tám. Cũng vì bối cảnh này mà một có số người đã thổi phồng, đề cao, thậm chí tuyệt đối hoá để biến nó trở thành nguyên nhân duy nhất dẫn đến thành công của cách mạng tháng Tám. Tuy nhiên ta cần tỉnh táo để thấy rằng, ngày 15/8/1945 Nhật đầu hàng quân đồng minh chứ không phải đầu hàng nhân dân Việt Nam. Tại Việt Nam lúc này lực lượng quân Nhật còn rất đông(khoảng 90.000 quân) và được trang bị đầy đủ vũ khí. Trong quá trình tiến hành tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám quân dân ta từ Bắc vào Nam đều vấp phải sự kháng cự mạnh của quân đội Nhật. Điều đó cho thấy quan điểm cho rằng thời cơ quá thuận lợi như vậy nên việc giành được chính quyền là đương nhiên là không đúng

Mặt khác lịch sử cũng cho thấy, vào thời điểm năm 1945 hoàn cảnh khách quan thuận lợi diễn ra ở tất cả các quốc gia bị phát xít Nhật chiếm đóng, nhưng không phải ở tất cả quốc gia đó cách mạng đều có thể nổ ra và giành thắng lợi. Bởi vậy ngoài điều kiện khách quan thuận lợi nêu trên, cách mạng Tháng Tám thành công còn do có những nhân tố chủ quan hết sức quan trọng.

Về nhân tố chủ quan: Yếu tố quan trọng nhất quyết định thành công của cách mạng tháng Tám chính là sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng cộng sản Đông Dương cùng với quyết tâm đấu tranh quyết liệt giành chính quyền bằng mọi giá của toàn dân, toàn quân ta.

Qua nghiên cứu vai trò lãnh đạo của Đảng trong cách mạng tháng Tám, ta hoàn toàn có đầy đủ cơ sở khoa học để khẳng định rằng, phải có sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, kịp thời và kiên quyết của Đảng thì cách mạng tháng Tám mới giành thắng lợi. Điều này được thể hiện qua những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất: Đảng đã theo dõi, dự báo chính xác tình hình thế giới và trong nước kể từ khi chiến tranh thế giới lần thứ II bùng nổ.

Trong quá trình diễn ra chiến tranh thế giới lần thứ II, Đảng ta đã luôn theo dõi sát sao diễn biến của tình hình thế giới và trong nước. Ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, phân tích tình hình chiến tranh thế giới Hội nghị Trung ương 6 (11/1939) do tổng bí thư Nguyễn Văn Cừ chủ trì đã dự báo Nhật sẽ vào Đông Dương và Pháp sẽ đầu hàng Nhật. Từ đó Trung ương Đảng nhận định: “Cuộc khủng hoảng kinh tế, chính trị gây nên bởi

để quốc chiến tranh lần này sẽ nung nấu cách mệnh Đông Dương bùng nổ và tiền đề cách mệnh giải phóng Đông Dương nhất định sẽ quang minh rực rỡ.” [2; tr.535]. Như vậy từ những ngày đầu của cuộc chiến tranh thế giới lần II, Đảng ta đã có dự báo táo bạo và chính xác rằng, cuộc chiến tranh thế giới lần này nhất định sẽ tạo ra thời cơ cho cách mạng ở Đông Dương giành thắng lợi và đây chính là cơ sở để Đảng ta chuyển hướng chỉ đạo chiến lược ngay trong Hội nghị Trung ương 6.

Tháng 5 - 1941, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ 8 (khóa I) tại Pác Bó (Cao Bằng), do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chủ trì. Hội nghị đã phân tích diễn biến cuộc Chiến tranh thế giới và có những dự báo quan trọng: Chiến tranh thế giới sẽ làm cho các nước đế quốc bị suy yếu, phong trào cách mạng thế giới sẽ phát triển mạnh mẽ; nếu phát xít Đức tấn công Liên Xô nhất định phát xít Đức sẽ thất bại, cách mạng nhiều nước sẽ thành công và một loạt nước xã hội chủ nghĩa sẽ ra đời. Ngoài ra Hội nghị còn nhận định, Đông Dương bị lôi cuốn vào vòng xoáy chiến tranh đã làm cho kinh tế đổ nát, chính trị rối ren và cách mạng phát triển. Các cuộc khởi nghĩa vũ trang nổ ra ở Bắc Sơn (9/1940) và Nam Kỳ (11/1940)... đã báo hiệu cho một cuộc tổng khởi nghĩa toàn quốc đang đến gần.

Thực tiễn lịch sử cho thấy, những dự báo, nhận định của Hội nghị Trung ương 8 về diễn biến của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ II là hết sức chính xác. Trên cơ sở những nhận định này Hội nghị trung ương 8 đã đề ra những chủ chương, quyết sách đúng đắn, quan trọng để lãnh đạo nhân dân ta vừa đấu tranh vừa chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám.

Thứ hai: Đảng đã chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng đúng đắn, kịp thời phù hợp với sự thay đổi của tình hình thế giới và trong nước.

Trên cơ sở theo dõi và dự báo chính xác tình hình thế giới và Đông Dương kể từ khi chiến tranh thế giới lần 2 bùng nổ, Đảng ta đã kịp thời chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, sớm đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

Tháng (11/1939) tại Hội nghị Trung ương 6, Đảng đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất. Trung ương Đảng khẳng định vấn đề sống còn của các dân tộc Đông Dương lúc này là phải tập trung mọi lực lượng đánh đổ đế quốc và tay sai phản động, giải phóng dân tộc: “Bước đường sinh tồn của các dân tộc Đông Dương không có con đường nào khác hơn là con đường đánh đổ đế quốc Pháp, chống tất cả ách ngoại xâm vô luân da trắng hay da vàng để giành lấy giải phóng độc lập” [2; tr.536]. Hội nghị nhấn mạnh “Đứng trên lập trường giải phóng dân tộc, lấy quyền lợi dân tộc làm tối cao, tất cả mọi vấn đề của cuộc cách mệnh, cả vấn đề điền địa cũng phải nhằm vào cái mục đích ấy mà giải quyết” [2; tr.539]. Khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất” phải tạm gác và thay bằng các khẩu hiệu chống địa tô cao, chống cho vay nặng lãi, tịch thu ruộng đất của đế quốc và địa chủ phản động chia cho dân cày nghèo.

Đến hội nghị trung ương 8 (5/1941), Đảng nhấn mạnh dưới hai tầng áp bức Nhật-Pháp, “quyền lợi của tất cả các giai cấp bị cướp giật, vận mệnh dân tộc nguy vong không lúc nào bằng” [3; tr.112]. Mâu thuẫn chủ yếu đòi hỏi phải được giải quyết cấp bách lúc này là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc phát xít Pháp-Nhật. Do đó Hội nghị khẳng định dứt

khoát “phải thay đổi chiến lược”. Cụ thể Trung ương Đảng khẳng định: “Chưa chủ trương làm cách mạng tư sản dân quyền mà chủ trương làm cách mạng giải phóng dân tộc” [3; tr.119]. Để toàn Đảng, toàn dân hiểu chủ trương trên, Hội nghị đã giải thích rõ: “Cuộc cách mạng ở Đông Dương hiện tại không phải là một cuộc cách mạng tư sản dân quyền, cuộc cách mạng phải giải quyết hai vấn đề: phản đế và điền địa nữa, mà là một cuộc cách mạng chỉ phải giải quyết một vấn đề cần kíp “dân tộc giải phóng [3; tr.118]. Bởi vì: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, nếu không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được. Đó là nhiệm vụ của Đảng ta trong vấn đề dân tộc”[3; tr.119]. Từ đó Hội nghị thống nhất khẳng định nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân ta trong giai đoạn này là chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền, với hình thức khởi nghĩa là sẽ đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

Như vậy, sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng đúng đắn và kịp thời của Đảng trong giai đoạn này có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nó không chỉ có tác dụng trong phân hóa, cô lập kẻ thù, tập trung mọi lực lượng chống kẻ thù chính, kẻ thù nguy hiểm nhất mà còn có tác dụng trực tiếp định hướng thống nhất nhận thức, hoạt động của các lực lượng cách mạng nhằm tập trung thực hiện thắng lợi bằng được mục tiêu hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc.

Thứ ba, Đảng đã sớm lãnh đạo nhân dân chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho cách mạng tháng Tám.

Như trên ta đã khẳng định, chiến thắng của phe Đồng Minh trước phe phát xít trong năm 1945 đã tạo thời cơ để nước ta giành độc lập. Tuy nhiên Việt Nam sẽ không chớp được thời cơ này nếu như không có sự chuẩn bị từ trước. Thực tiễn lịch sử cho thấy, do dự báo chính xác diễn biến của tình hình thế giới và trong nước, chủ trương phải làm cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, quyết tâm giành cho được độc lập nên từ rất sớm Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta chuẩn bị đầy đủ, chu đáo các điều kiện cho cách mạng tháng Tám.

Về chuẩn bị lực lượng cách mạng, trước hết Đảng ta lãnh đạo chuẩn bị lực lượng chính trị. Trên cơ sở lực lượng chính trị đã có từ các giai đoạn trước, tháng 5/1941, Đảng đã chủ trương thành lập Mặt trận mới có tên là Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) để thực hiện việc đại đoàn kết toàn dân tộc chống ngoại xâm và giành lại độc lập dân tộc. Sau đó, những Hội Cứu quốc là thành viên của Mặt trận Việt Minh được thành lập đã làm cho Mặt trận ngày càng phát triển rộng rãi, lực lượng chính trị quần chúng ngày càng đông đảo và được rèn luyện trong đấu tranh chống Pháp - Nhật theo đúng khẩu hiệu của mặt trận Việt Minh: “ Đoàn kết toàn dân, chống Nhật, chống Pháp, tranh lại độc lập; hoãn cách mạng ruộng đất”.

Ngoài việc lãnh đạo xây dựng lực lượng chính trị, Đảng cũng chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang. Từ chỗ lực lượng vũ trang phát triển còn nhỏ lẻ, chưa có tổ chức, Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941) đã ra nghị quyết thành lập các đội tự vệ cứu quốc, tự vệ chiến đấu làm cơ sở cho đấu tranh ở địa phương cũng như tổng khởi nghĩa trên phạm vi cả nước sau

này. Tiếp đến Đảng lần lượt thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân (12/1944), Việt Nam Giải phóng quân (5/1945). Đảng xác định đây là lực lượng nòng cốt, có vị trí vô cùng quan trọng, trực tiếp tham gia chiến đấu, quyết định sự thành công của cách mạng.

Về xây dựng căn cứ địa cách mạng: Cùng với việc xây dựng lực lượng cách mạng, Đảng đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng các căn cứ địa cách mạng. Bởi đây là nơi tổ chức, giữ gìn, phát triển lực lượng cách mạng và đảm bảo yếu tố thông tin liên lạc dễ dàng với cách mạng thế giới, chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa. Căn cứ địa cách mạng đầu tiên được Đảng ta xây dựng là Pác Bó - Cao Bằng. Tiếp đến Đảng xây dựng căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai (tháng 2/1941). Đến đầu năm 1943 thì căn cứ Cao Bằng - Bắc Sơn được nối liền. Sau đó vùng căn cứ địa cách mạng được mở rộng ra 6 tỉnh phía Bắc là: Cao - Bắc - Lạng - Hà - Tuyên - Thái. Đến tháng 6/1945, Đảng ta quyết định thành lập Khu giải phóng Việt Bắc. Ngoài Chiến khu Việt Bắc Đảng cũng xây dựng các chiến khu ở các địa phương trong cả nước tạo thành bàn đạp vững chắc cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Đây thực sự là những trung tâm đầu não chỉ đạo quá trình xây dựng, phát triển lực lượng cách mạng và lãnh đạo lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi toàn quốc.

Thứ tư, Đảng đã chủ động lãnh đạo nhân dân đấu tranh, góp phần thúc đẩy nhanh sự xuất hiện của thời cơ cách mạng, từ đó lãnh đạo nhân dân chớp đúng thời cơ, biến thời cơ trở thành hiện thực.

Ngay từ khi chiến tranh thế giới lần II bùng nổ cho đến đầu năm 1945, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta liên tục đấu tranh chống đế quốc phát xít Pháp - Nhật trên tất cả các lĩnh vực. Ngày 9/3/1945 phát xít Nhật tiến hành đảo chính lật đổ chính quyền Pháp ở Đông Dương. Ngay đêm hôm đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp và ngày 12/3/1945 đã ra bản Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta. Trong Bản Chỉ thị, Đảng đã nhận định, cuộc đảo chính của Nhật đã làm cho tình hình chính trị ở Đông Dương khủng hoảng sâu sắc, điều kiện cho cuộc khởi nghĩa đang nhanh chóng chín muồi. Từ đó Trung ương Đảng quyết định phát động một cao trào chống Nhật cứu nước trong toàn quốc để đẩy nhanh sự xuất hiện của thời cơ cách mạng, làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa. Để đẩy mạnh hơn nữa việc chuẩn bị tổng khởi nghĩa, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã triệu tập Hội nghị quân sự Bắc Kỳ (từ ngày 15 đến ngày 20/4/1945), Hội nghị đã nhận định: Chiến tranh thế giới sắp kết thúc với thắng lợi sẽ thuộc về phe Đồng minh và “không chóng thì chày, thế nào quân Đồng minh cũng vào Đông Dương”, từ đó hội nghị chủ trương “phải tích cực chuẩn bị lực lượng, không được ỷ lại vào người” và “chúng ta phải tích cực phát triển chiến tranh du kích, gây dựng căn cứ địa kháng Nhật, để chuẩn bị cuộc tổng khởi nghĩa cho kịp thời cơ [3; tr.390, 391].

Giữa lúc phong trào cách mạng trong nước đang phát triển rất mạnh thì phát xít Nhật liên tiếp bại trận. Ngày 15/8/1945, Nhật Hoàng phải tuyên bố đầu hàng Đồng Minh. Do đã dự đoán trước tình hình nên Trung ương Đảng đã triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945 tại Tân Trào (Tuyên Quang). Hội nghị khẳng định điều kiện khởi nghĩa đã chín muồi, và chủ trương quyết định khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào nước ta. Để lãnh đạo cuộc khởi nghĩa, Hội nghị đã cử ra Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Ngay đêm ngày 13/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã phát lệnh tổng khởi nghĩa và chỉ trong vòng nửa tháng (từ 13/8/1945 đến 28/8/1945) cuộc tổng khởi nghĩa của nhân dân ta đã giành thắng lợi trọn vẹn trên phạm vi cả nước.

Trên đây là vai trò không thể phủ nhận của Đảng đối với thắng lợi của cách mạng tháng Tám. Tuy nhiên một Đảng dù có vĩ đại đến đâu cũng không thể thành công nếu như không có sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân. Sự thực là sau khi Nhật đảo chính Pháp và Nhật đầu hàng quân đồng minh, ở nước ta cũng có những thế lực chính trị muốn nắm chính quyền nhưng họ không thể thực hiện được ý đồ của mình vì không được nhân dân ủng hộ. Bởi vậy thắng lợi của cách mạng tháng Tám còn là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ của toàn thể nhân dân Việt Nam, dân tộc Việt Nam suốt gần một thế kỷ và trực tiếp do Đảng lãnh đạo từ năm 1930. Trong suốt quá trình lịch sử đó, nhân dân ta đã một lòng đoàn kết đấu tranh anh dũng, kiên cường không quản khó khăn, gian khổ, không tiếc máu xương vì độc lập tự do của dân tộc. Trực tiếp trong giai đoạn 1939-1945, toàn thể nhân dân ta đã đoàn kết một lòng ủng hộ Đảng, ủng hộ Việt Minh, ủng hộ Bác Hồ. Chính sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng kết hợp với sự đồng lòng ủng hộ và sự đấu tranh quyết liệt của nhân dân ta với tinh thần “dù có đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập” đã tạo nên sức mạnh không gì cản nổi, sức mạnh long trời lở đất của hơn 20 triệu đồng bào Việt Nam quyết vùng dậy đạp tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập tự do, biến thời cơ trở thành hiện thực, tạo nên thắng lợi vĩ đại của cách mạng tháng Tám.

3. KẾT LUẬN

Qua sự phân tích nêu trên ta thấy rằng, vào thời điểm tháng 8/1945, mặc dù thời cơ thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa ở nước ta đã xuất hiện, nhưng nếu trước đó Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh không dự báo chính xác diễn biến tình hình thế giới và trong nước, không chuyển hướng chỉ đạo chiến lược kịp thời, không có đường lối giải phóng dân tộc đúng đắn, không có phương pháp đấu tranh thích hợp, không có quá trình dày công xây dựng lực lượng cách mạng và căn cứ địa cách mạng và đặc biệt là không đưa lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang vào cuộc đấu tranh thường xuyên để làm cho ta ngày càng mạnh lên, làm cho địch ngày càng suy yếu, làm cho tất cả các tầng lớp nhân dân tin tưởng và hết lòng ủng hộ cách mạng, thì dù điều kiện khách quan có diễn ra thuận lợi đến đâu cũng không thể phát động được cuộc khởi nghĩa và không thể nào có thắng lợi của cách mạng tháng Tám. Thời cơ không phải chỉ là do điều kiện khách quan đưa lại, mà phải là sự tổng hòa của cả nhân tố khách quan và nhân tố chủ quan, trong đó nhân tố chủ quan giữ vai trò quyết định.

Như vậy thành công của cách mạng tháng Tám nói riêng và những thắng lợi vĩ đại mà nhân dân ta đạt được kể từ năm 1930 cho đến nay đều không phải tự nhiên mà có, đó là kết quả của quá trình Đảng lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh lâu dài, gian khổ với biết bao mồ hôi, xương máu và nước mắt đã đổ xuống mới giành được. Các thế hệ tiếp theo có quyền tự hào và phải có trách nhiệm bảo vệ, kế tục, phát triển sự nghiệp cách mạng mà cha ông ta đã gây dựng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam (dùng cho hệ đại học không chuyên lý luận)*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam(2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 6, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam(2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [5] Phạm Hồng Tung (2015), *Cấu trúc quyền lực ở Việt Nam sau cuộc đảo chính ngày 9/3/1945 và vấn đề “khoảng trống quyền lực” trong Cách mạng tháng Tám*, Trang thông tin của Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển (Đại học Quốc gia Hà Nội), <http://ivides.vnu.edu.vn/index.php/WebControl/viewnews/244>.

POINTING OUT THE WRONG OF THE OPINION THAT THE VICTORY OF AUGUST REVOLUTION IS NOTHING MORE THAN A “LUCK”

Le Thi Anh

ABSTRACT

The claim that the victory of August Revolution is nothing more than a “luck” is the manifestation of one of the dark schemes of hostile forces to deny the leadership of the Party and the socialist regime in our country. To contribute to the struggle against the destructive plot of hostile forces in the field of thought, in this article, the author will deeply analyze the wrong point that the victory of August Revolution is nothing more than a “luck”, thereby providing an objective, scientific and fair view of the conditions leading to the victory of August Revolution.

Keywords: *August Revolution, luck.*

* Ngày nộp bài: 21/5/2023; Ngày gửi phản biện: 22/5/2023; Ngày duyệt đăng: 28/8/2023